

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cấp phép thi công các hoạt động liên quan đến đề điều của công trình cầu Vĩnh An qua sông Mã thuộc gói thầu số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đề điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17/6/2020; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 117/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc chuyển đổi phương thức đầu tư một số dự án thành phần tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 về chủ trương đầu tư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đề điều;*

*Căn cứ Thông tư số 46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đề điều;*

*Căn cứ Quyết định số 2228/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-BGTVT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1503/QĐ-BGTVT ngày 04/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán gói thầu số 13-XL (Km307+600-Km318), dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-BGTVT ngày 10/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 13-XL: Thi công xây dựng đoạn Km307+600-Km318+000 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công), dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Công văn số 420/PCTT-QLĐĐ ngày 05/5/2021 của Tổng cục Phòng, chống thiên tai về việc thỏa thuận để cấp phép thi công cầu Vĩnh An qua sông Mã thuộc dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1011/SNN&PTNT-TL ngày 19/3/2021 và Ban Quản lý dự án Thăng Long tại Công văn số 802/BQLDATL-MSQL45 ngày 23/02/2021 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp phép thi công các hoạt động liên quan đến đê điều của công trình cầu Vĩnh An qua sông Mã thuộc gói thầu số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp phép thi công các hoạt động liên quan đến đê điều của công trình cầu Vĩnh An qua sông Mã thuộc gói thầu số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45, với các nội dung chính như sau:

**1. Tên công trình:** Cầu Vĩnh An qua sông Mã thuộc gói thầu số 13-XL, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45.

**2. Chủ đầu tư:** Bộ Giao thông Vận tải.

**3. Đại diện chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Thăng Long.

**4. Nhà thầu thi công:** Liên danh Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn - Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Phương Thành - Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh.

**5. Vị trí xây dựng:** Tương ứng tại K27+730 đê tả sông Mã, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc và K26+300 đê hữu sông Mã, xã Định Công, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

## 6. Quy mô xây dựng:

Xây dựng cầu Vĩnh An qua sông Mã, thiết kế vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép (BTCT) và BTCT dự ứng lực; gồm 11 nhịp, sơ đồ nhịp:  $(39,1+2 \times 40+39,1)\text{m} + (42+63+42)\text{m} + (39,1+2 \times 40+39,1)\text{m}$ ; chiều dài toàn cầu  $L = 475,9\text{m}$ ; bề rộng cầu  $B = 23,5\text{m}$ . Cầu gồm 2 móng và 10 trụ; kết cấu BTCT đặt trên hệ cọc khoan nhồi BTCT. Giao cắt với đê tả, hữu sông Mã là giao cắt khác mức và bố trí đường tránh phía hạ lưu đê tả, hữu sông Mã.

*(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)*

**7. Thời gian thi công:** Từ khi có Quyết định cấp phép; riêng các trụ cầu nằm trong phạm vi bảo vệ đê điều (các trụ T1, T10) chỉ được thi công trong mùa khô (từ ngày 01/12 năm trước đến ngày 30/4 năm sau).

### Điều 2. Tổ chức thực hiện:

**1. Chủ đầu tư** chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện xây dựng cầu Vĩnh An đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật.

- Bổ sung xây dựng kè chống sạt lở bờ tả sông Mã tính từ tim cầu về hai phía thượng, hạ lưu mỗi bên tối thiểu 150 m và gia cố mái đê tả, hữu sông Mã khu vực xây dựng cầu.

- Điều chỉnh độ cao tĩnh không, chiều rộng và kết cấu gia cố đường tránh phía hạ lưu đê hữu sông Mã tương tự như đường tránh phía hạ lưu đê tả sông Mã.

- Rà soát để có phương án kết nối giao thông giữa cầu với đê đảm bảo thuận tiện cho công tác kiểm tra, ứng cứu, hộ đê trong mùa mưa, lũ.

- Kiểm tra, đánh giá ảnh hưởng của việc thi công xây dựng cầu, đặc biệt là các trụ T1, T10 đến kết cấu thân đê, nền đê để có giải pháp thi công phù hợp, đảm bảo an toàn đê điều. Đồng thời tính toán thủy văn, thủy lực để lựa chọn hình thức, kết cấu các trụ cầu, đảm bảo ổn định dòng chảy, lòng dẫn và không ảnh hưởng đến chỉ tiêu thoát lũ sông Mã.

- Không xây dựng công trình nhà ở, lán trại trong phạm vi bảo vệ đê điều và trên bãi sông. Việc sử dụng bãi sông làm bãi tập kết vật tư, máy móc và đường công vụ phục vụ thi công trên cơ sở cao trình bãi sông hiện trạng, không đắp tôn cao gây cản trở thoát lũ.

- Việc sử dụng mặt đê phục vụ thi công phải tuân thủ các quy định của pháp luật về đê điều; chịu trách nhiệm gia cố, bảo dưỡng, sửa chữa những hư hỏng của đê do quá trình thi công gây ra.

- Tổ chức phân luồng giao thông phù hợp, cấm biển báo, đèn tín hiệu đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông trên đê.

- Trong quá trình thi công, phải thường xuyên theo dõi diễn biến của đê, kè và bãi sông trong khu vực thượng, hạ lưu cầu, nhất là khi thi công các trụ T1, T10 trong hành lang bảo vệ đê. Nếu phát hiện thấy đê, kè, bãi sông có dấu hiệu mất an toàn (xuất hiện sạt lở, vết nứt, lún sụt, biến dạng,...), phải dừng thi công, báo cáo kịp thời với các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý thích hợp và chịu trách nhiệm sửa chữa, khắc phục những sự cố do quá trình thi công gây ra.

- Chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải lập và phê duyệt Phương án phòng, chống lụt bão cho công trình; có phương án đảm bảo thông thoáng dòng chảy và tiêu thoát lũ sông Mã; bố trí nhân lực trực 24/24h tại các vị trí xung yếu để kịp thời xử lý trong các tình huống xảy ra.

- Có phương án di chuyển máy móc, thiết bị, giải tỏa vật liệu tập kết trên bãi sông trong quá trình thi công khi có lũ.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư thông báo cho Chi cục Thủy lợi biết để cử lực lượng quản lý đê theo dõi, giám sát quá trình thực hiện.

- Sau khi hoàn thành công trình, phải tháo dỡ toàn bộ các mô nhô, đường công vụ phục vụ thi công và thanh thải vật liệu, phế thải, san gạt, hoàn trả theo đúng hiện trạng ban đầu; tuyệt đối không để tồn tại bất kỳ hạng mục phục vụ thi công nào trên bãi sông.

**2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Thủy lợi** chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện của Ban Quản lý dự án Thăng Long.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Ban Quản lý dự án Thăng Long; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND các huyện: Vĩnh Lộc, Yên Định; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Phương Thành và Thủ trưởng các đơn vị liên quan, có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Tổng cục PCTT;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Giang**